TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỐC OAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **49**/2023/HS-ST
Ngày 21 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỐC OAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Văn Đức**

2. Ông **Dương Như Suất**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Thu** – Thẩm tra viên chính.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai tham gia phiên tòa*:

Ông **Đàm Văn Dũng** – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2023/TLST - HS ngày 06 tháng 7 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2023 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Trọng L**, sinh năm 1992; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: xóm 2, thôn D, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12 (bị cáo chưa được học chữ dành cho người câm - điếc). Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Nguyễn Trọng L, sinh năm 1966; con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1967. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1992. Con: Nguyễn Trọng Đại, sinh năm 2018.Tiền án, Không.Tiền sự: 01 tiền sự về tội trộm cắp tài sản: Ngày 29/4/2022, bị Công an huyện Quốc Oai xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 2.500.000đồng. Hiện bị cáo chưa nộp số tiền phạt này; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/3/2023 đến ngày 06/4/2023. Hiện bị cáo Nguyễn Trọng L đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Nguyễn Khắc T**, sinh năm 1978; Nơi ở: Tổ dân phố Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. (0974039696)

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: ông **Nguyễn Trọng Lượng**, sinh năm 1966; Địa chỉ: xóm 2, thôn Dương Cốc, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. (bố bị cáo L) - có mặt tại phiên tòa.

* Người làm chứng: ông **Nguyễn Văn Hồng**, sinh năm 1967; anh **Nguyễn Văn Thiện**, sinh năm 1998; ông **Nguyễn Văn Lưu**, sinh năm 1960; ông **Nguyễn Văn Hoa**, sinh năm 1962; Cùng địa chỉ: Tổ dân phố Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

* Người bào chữa: Ông ***Nguyễn Văn Vũ*** (0973491921) và ông ***Phan Thanh Bình*** - Trợ giúp viên pháp lý - Thuộc trung tâm Trợ gúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hà Nội (chi nhánh số 9). có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch: Bà ***Vương Thị Hải***, sinh năm 1987 – Giáo viên - Trung tâm nuôi dưỡng trẻ khuyết tật Hà Nội; Địa chỉ: thôn Tràng An, thị trấn Trúc Sơn, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (0925093186) - có mặt tại phiên tòa.

(Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người làm chứng ông Hồng, ông Hoa có mặt, ông Lưu, ông Thiện vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 29/3/2023, một mình Nguyễn Trọng L sinh năm 1992, Hộ khẩu thường trú: thôn Dương Cốc, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave @ màu xanh BKS: 33N4-7900, phía sau kéo theo 01 xe cải tiến của gia đình để đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến xưởng gỗ của anh Nguyễn Khắc T, sinh năm 1978 ở xóm Cầu Thân, TDP Ngô Sài, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, L dùng mỏ lết để phá khóa cửa xưởng và đi vào bên trong xưởng, sau đó L dùng mỏ lết tháo chân ốc của 05 mô tơ điện. L đã tháo rời được 02 máy mô tơ và để trên xe cải tiến được hàn nối với xe mô tô BKS: 33N4-7900 của L để ở phía trong xưởng gỗ; 01 máy mô tơ L đã tháo rời để trên sàn xưởng gỗ và 02 chiếc mô tơ đang bị tháo chân ốc thì bị Tổ công tác Công an thị trấn Quốc Oai phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang L đang có hành vi trộm cắp tài sản (05 máy mô tơ) sau đó Công an thị trấn đã bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Quốc Oai để giải quyết theo quy định của pháp luật.

*** Vật chứng thu giữ:** 01 mô tơ loại 3 pha; 3kw đã qua sử dụng (thu giữ trên xe cải tiến của Nguyễn Trọng L); 01 mô tơ loại 3 pha; 1,5kw đã qua sử dụng (thu giữ trên xe cải tiến của Nguyễn Trọng L); 01 mô tơ loại 3 pha; 0,75kw đã qua sử dụng (thu giữ trên mặt sàn xưởng gỗ); 01 mô tơ loại 3 pha; 3kw đã bị tháo ốc chân máy; 01 mô tơ loại 3 pha; 5,5kw đã bị tháo ốc chân máy; 01 xe mô tô màu xanh, BKS: 33N4-7900; 01 xe xe cải tiến; 01 đèn pin; 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen; 01 mỏ lết bằng kim loại có bọc cao su phần tay cầm màu vàng đen; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh có dán chữ HCKT.

* Kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 04 tháng 4 năm 2023, Kết luận: 05 chiếc mô tơ bị trộm cắp nêu trên có tổng cộng giá trị tài sản định giá trên là 5.584.000 đồng.

Cáo trạng số: 45/CT-VKSQO ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Trọng L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền sự chưa hết thời hiệu; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người bị câm - điếc bẩm sinh (khuyết tật đặc biệt nặng).

Đề nghị về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Phạt bị cáo từ **09** tháng tù đến **12** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Đồng Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử lý vật chứng: Ngày 06/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quốc Oai đã ra Quyết định trả lại 05 máy mô tơ cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Khắc T để phục vụ cho việc sản xuất tại xưởng gỗ của anh Thanh.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người câm điếc bẩm sinh, không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD bên trong có hình ảnh liên quan đến vụ án; Trả lại cho ông Nguyễn Trọng Lượng: 01 xe mô tô màu xanh BKS: 33N4-7900 và kèm theo 01 giấy đăng ký xe và 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 xe cải tiến (đây là những tài sản của ông Lượng, khi L lấy những tài sản này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản thì ông Lượng không biết); Trả lại cho Nguyễn Trọng L 01 giấy chứng minh nhân dân.

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 đèn pin; 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen; 01 mỏ lết bằng kim loại có bọc cao su phần tay cầm màu vàng đen; 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu xanh có dán chữ HCKT *(đây là những công cụ bị cáo sử dụng vào việc trộm cắp tài sản)*.

Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản và trả lại cho bị hại anh Nguyễn Khắc T, sau khi nhận tài sản anh Thanh không yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên không đề cập xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay,

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, thông qua người phiên dịch, bị cáo đồng ý với tội danh mà viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo là người khuyết tật.

* Luận cứ của các trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo: Trong vụ án này tài sản trộm cắp đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là người bị câm - điếc bẩm sinh (khuyết tật đặc biệt nặng) nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo thông qua người phiên dịch, bị hại và người làm chứng; luận cứ của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay: Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt; người làm chứng có mặt. Bị cáo Nguyễn Trọng L thông qua người phiên dịch đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 03 giờ 45 phút ngày 29/3/2023, bị cáo L có hành vi trộm cắp tài sản (05 máy mô tơ) tại xưởng gỗ của anh Nguyễn Khắc T, thì bị Công an thị trấn Quốc Oai cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang. Tổng giá trị của 05 chiếc mô tơ mà bị cáo trộm cắp là 5.584.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, kết luận định giá tài sản, biên bản trả lại tài sản cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy hành vi của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản, gây mất an toàn và trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ. Bản thân bị cáo ngày 29/4/2022 đã bị Công an huyện Quốc Oai xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy thái độ của bị cáo tại phiên tòa là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bản thân bị cáo là người bị câm - điếc bẩm sinh (khuyết tật đặc biệt nặng); nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 về án treo quy định điều kiện để được hưởng án treo là có nhân thân tốt *(Được coi là có nhân thân tốt nếu ngoài lần phạm tội này, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc)*. Như vậy, theo quy định của khoản 2 Điều 2 nêu trên thì bị cáo không được hưởng án treo.

Tuy nhiên xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; bản thân bị cáo là người bị câm - điếc bẩm sinh (khuyết tật đặc biệt nặng). Nhận thấy không cần thiết phải cách lý bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và những người có trách nhiệm chăm lo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật đối với người khuyết tật.

[3] Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp:

- Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD bên trong có hình ảnh liên quan đến vụ án; Trả lại cho ông Nguyễn Trọng Lượng: 01 xe mô tô màu xanh BKS: 33N4-7900 và kèm theo 01 giấy đăng ký xe và 01 bảo hiểm tự nguyện; 01 xe cải tiến (xác định là những tài sản của ông Lượng); Trả lại cho bị cáo L 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng L, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 đèn pin; 01 khẩu súng bằng nhựa; 01 mỏ lết bằng kim loại cũ và 01 mũ bảo hiểm màu xanh cũ là công cụ phạm tội.

Bị cáo là người khuyết tật, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội, áp dụng Điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị mức hình phạt và về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

- Luận cứ của các trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo phù hợp các quy định của pháp luật, nên được chấp nhận.

[5] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo là người khuyết tật nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Trọng L 12** (*mười hai)* tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn thử thách là **24** (*hai bốn*) tháng tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2023.

Giao bị cáo Nguyễn Trọng L cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- **Xử lý vật chứng**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD bên trong có hình ảnh liên quan đến vụ án; Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Trọng L; Trả lại cho ông Nguyễn Trọng Lượng 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô và 01 (một) bảo hiểm tự nguyện đối với mô tô biển kiểm soát: 33N4-7900.

Cho thi hành trả lại cho ông Nguyễn Trọng Lượng: 01 (một) xe mô tô Wave màu xanh cũ, đã qua sử dụng, biển kiểm soát: 33N4-7900, xe không có gương chiếu hậu, xe trong tình trạng không sử dụng được và 01 (một) xe cải tiến cũ, đã qua sử dụng; tịch thu và tiêu huỷ: 01 (một) đèn pin màu đỏ trắng cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) khẩu súng bằng nhựa màu đen cũ; 01 (một) mỏ lết bằng kim loại cũ, phần tay cầm bọc cao su màu vàng đen và 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh cũ, trên mũ có chữ HCKT, theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 56/2023/THA ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.

- **Về trách nhiệm dân sự**: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, nên không đề cập giải quyết.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; điểm đ, Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo được miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2023; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản bản được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, Bị hại; Người liên quan;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quốc Oai;
- Công an huyện Quốc Oai;
- Chi cục THA dân sự huyện Quốc Oai;
- UBND xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long